UBND TỈNH THÁI NGUYÊN **SỞ XÂY DỰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 865 /SXD-QLCHĐXD V/v thực hiện quy định về phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng theo Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ	*Thái Nguyên, ngày 03 tháng 02 năm 2026*

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Uỷ ban nhân dân các phường, xã;
- Hội Xây dựng, Hội Kiến Trúc sư Thái Nguyên;
- Các Phòng chuyên môn, trung tâm, Viện Quy hoạch xây dựng thuộc Sở;
- Các cơ quan, đơn vị thực hiện hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh;
- Các tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Ngày 13 tháng 01 năm 2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 14/2026/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

Thực hiện chức năng tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các nhiệm vụ quản lý nhà nước về vật liệu xây dựng (VLXD) trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Sở Xây dựng triển khai, phổ biến một số nội dung mới và quan trọng của Nghị định số 14/2026/NĐ-CP liên quan đến quy định về thí nghiệm chuyên ngành xây dựng như sau:

1. Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Nghị định này (Chương II, từ Điều 6 đến Điều 14) quy định về thí nghiệm chuyên ngành xây dựng áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia hoạt động xây dựng trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Về điều kiện đối với tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng

2.1. Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng quy định tại Nghị định này là tổ chức kinh doanh dịch vụ thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, quan trắc công trình xây dựng đáp ứng các điều kiện năng lực quy định.

2.2. Điều kiện năng lực của tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng bao gồm:

a) Là tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật;

b) Đáp ứng các yêu cầu chung của tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025:2017 hoặc tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025:2017 và đáp ứng các yêu cầu cụ thể phù hợp với các chỉ tiêu thí nghiệm tự công bố;

c) Người quản lý trực tiếp hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng phải tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp với một trong các lĩnh vực thí nghiệm của tổ chức;

d) Có thí nghiệm viên phải tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên và có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp cho mỗi lĩnh vực thí nghiệm.

3. Công bố công khai thông tin về năng lực hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng

Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng tự công bố công khai thông tin về năng lực đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, bao gồm phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng và trạm thí nghiệm hiện trường (nếu có) trên Trang thông tin điện tử của mình và gửi thông tin công bố (bao gồm cả thông tin khi dừng hoạt động) đến Sở Xây dựng (địa phương nơi đặt trụ sở chính và nơi đặt trạm thí nghiệm hiện trường) để thực hiện đăng tải trên Cổng/Trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng. Tổ chức chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, chính xác của thông tin tự công bố. Nội dung thông tin công bố, công khai bao gồm:

a) Thông tin về Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng: tên Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, số điện thoại liên hệ cố định, địa chỉ hòm thư điện tử (email), tên phòng thí nghiệm, địa chỉ đặt phòng thí nghiệm và trạm thí nghiệm hiện trường (nếu có);

b) Thông tin về năng lực của tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng: Danh mục các chỉ tiêu thí nghiệm; tiêu chuẩn kỹ thuật tương ứng để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm; máy móc, thiết bị để thực hiện các chỉ tiêu thí nghiệm; thí nghiệm viên để thực hiện các chỉ tiêu thí nghiệm đã công bố.

4. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng

4.1. Sở Xây dựng có trách nhiệm (trên địa bàn tỉnh):

a) Tiếp nhận và đăng tải thông tin của các tổ chức thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trên trang thông tin điện tử của mình;

b) Thực hiện kiểm tra hoạt động của phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, trạm thí nghiệm hiện trường, tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (nếu có) theo quy định của pháp luật;

c) Thường xuyên cập nhật số liệu các tổ chức tự công bố năng lực hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng và định kỳ trước ngày 25 tháng 12 hàng năm báo cáo việc thực hiện quản lý nhà nước các hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh lên trang thông tin điện tử http://nangluchdxd.gov.vn do Bộ Xây dựng quản lý.

4.2. Trách nhiệm của tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng:

a) Bảo đảm và duy trì thường xuyên các điều kiện quy định tại Điều 5 của Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (được sửa đổi, bổ sung bởi nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/06/2023 của chính phủ) được sửa đổi bổ sung tại Điều 8 nghị định này (Nghị định số 14/2026/NĐ-CP);

b) Có trách nhiệm thực hiện các yêu cầu của cơ quan quản lý, Sở Xây dựng (trong việc kiểm tra công tác quản lý hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật);

c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, chính xác của thông tin tự công bố và các hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của tổ chức; thực hiện công bố lại thông tin trong trường hợp bất kỳ thông tin nào về năng lực hoạt động có sự thay đổi so với thông tin đã công bố;

d) Tiến hành thử nghiệm thành thạo hoặc so sánh liên phòng các phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng/phòng thử nghiệm theo quy định của pháp luật về đánh giá sự phù hợp;

đ) Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm, báo cáo hoạt động của phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, trạm thí nghiệm hiện trường về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo theo quy định;

e) Trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

5. Về xử lý chuyển tiếp

Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đã cấp cho các tổ chức theo quy định sẽ hết hiệu lực sau 90 ngày kể từ ngày Nghị định số 14/2026/NĐ-CP có hiệu lực thi hành (hiệu lực thi hành từ ngày 15/01/2026). Trong thời hạn trên, các tổ chức tham gia hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng tự công bố công khai thông tin theo quy định nêu trên.

Đối với các nội dung khác, đề nghị các tổ chức, cá nhân nghiên cứu chi tiết Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ ban hành về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng nêu trên (có gửi kèm theo Công văn này) .

Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị đơn vị liên hệ Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên, số 350 đường Hoàng Văn Thụ, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên (Phòng Quản lý các hoạt động Xây dựng, ông Nông Nhật Huy, chuyên viên, số điện thoại 0916647882) để được hướng dẫn thực hiện.

Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên triển khai, phổ biến Nghị định số 14/2026/NĐ-CP nêu trên liên quan đến quy định về thí nghiệm chuyên ngành xây dựng. Đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai cho các tổ chức, cá nhân có liên quan và hoạt động trên địa bàn tỉnh nghiên cứu, tổ chức thực hiện phù hợp quy định.

(gửi kèm theo: Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ)

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- GĐ, PGĐ phụ trách;
- VP Sở (đăng tải trên trang thông tin);
- Lưu: VT, QLCHĐXD.

(truonglm.10b)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ XÂY DỰNG
TỈNH THÁI NGUYÊN

Hoàng Thái Cương